

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA AN
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 40/2021/HS-ST
Ngày: 08 - 11 - 2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA AN, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dong

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Út
2. Ông Đàm Văn Dân

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Hồng Nụ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An tham gia phiên tòa:
Ông Trịnh Nguyễn Huyền- Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 41/2021/TLST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2021/QĐXXST-HS ngày 14/10/2021 đối với bị cáo:

Hoàng Văn P (tên gọi khác: Không); Sinh ngày 10 tháng 10 năm 1970 tại huyện H, tỉnh Cao Bằng; Nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm N, xã Đ, huyện H, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Tình M, sinh năm 1937 và bà Hoàng Thị N (đã chết năm 1991); Vợ: Phan Thị N (đã ly hôn năm 2014); Con: có 02 con Hoàng Tuấn T, sinh năm 1991, Hoàng Thị H, sinh năm 1993.

Tiền án; tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xóm N, xã Đ, huyện H, tỉnh Cao Bằng. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: bà Nguyễn Thị Dạ T – Trợ giúp viên pháp lý của trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Cao Bằng. Có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Ông Hoàng Văn L, sinh ngày 20/10/1962; (Có mặt).

Nơi cư trú: Xóm N, xã Đ, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

- Người làm chứng:

+ Bà Phan Thị N; sinh ngày 29/12/1968 (Vắng mặt không có lý do)

+ Ông Chu Văn H; sinh ngày 25/12/1974 (Vắng mặt không có lý do)

+ Ông Hoàng Văn X; sinh ngày 06/01/1969; (Có mặt)

Cùng nơi cư trú: Xóm N, xã Đ, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn P và chị Phan Thị N là vợ chồng nhưng đã ly hôn vào năm 2014, sau khi ly hôn chị N vẫn ở lại ngôi nhà cũ của hai vợ chồng (ở xóm N, xã Đ, huyện H) còn P thì chuyển sang sống ở một ngôi nhà khác cách đó khoảng 200m. Do thấy anh Hoàng Văn L là người cùng xóm thường xuyên đến nhà chơi với chị N, có lúc còn ở lại cơm ở ngôi nhà trước đây mình đã sinh sống nên Hoàng Văn P nảy sinh ý nghĩ bực tức, thù ghét anh L. Đến khoảng 18 giờ ngày 24/01/2021, nghỉ giờ này anh L đang đến chơi với chị N nên P cầm theo 01 cái búa đinh có cán bằng gỗ đi từ nhà sang nhà chị N, khi đến nơi và nhìn thấy anh L đang ngồi chơi với cháu Hoàng Ngân H (học sinh lớp 1, cháu nội của P) ở bàn uống nước trong phòng khách, P đi đến chỗ anh L đang ngồi dùng tay phải cầm phần đầu búa bằng sắt và vút phần cán búa bằng gỗ vào vùng đầu bên phải của anh L gây chảy máu. Bị đánh anh L bỏ chạy xuống bờ ruộng nấp trong bụi còn P bỏ về nhà, sau đó anh L được chị N đưa ra trạm y tế xã Đ sơ cứu rồi chuyển xuống Trung tâm y tế huyện H để điều trị sau đó đến cơ quan Công an huyện Hòa An để trình báo sự việc.

Ngày 28/3/2021, anh Hoàng Văn L có đơn gửi Cơ quan điều tra xin giám định đối với thương tích do Hoàng Văn P gây ra. Tại Bản kết luận giám định pháp y số: 044/21/TgT ngày 6/4/2021 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Cao Bằng đã kết luận: Vết sẹo phần mềm vùng đầu, kích thước nhỏ: 01%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 01% (Một phần trăm).

Ngày 28/5/2021, trên cơ sở lời khai của Hoàng Văn P cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa An đã tiến hành thu giữ chiếc búa đinh P đã dùng để đánh anh Hoàng Văn L, đây là chiếc búa có đầu đóng đinh bằng kim loại

hình hộp chữ nhật kích thước 06cm x 2,4cm x 2,1cm, một đầu nhỏ đỉnh dạng hai răng đẹp hình chữ "V". Búa đinh được tra cán gỗ hình hộp chữ nhật kích thước 37,5cm x 2,8cm x 2,2cm.

Quá trình điều tra Hoàng Văn P thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị can phù hợp với lời khai của bị hại, nhân chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Ngoài ra bị can P cũng đã nhiều lần đến xin lỗi, mong muốn thỏa thuận bồi thường nhưng bị hại Hoàng Văn L không đồng ý, yêu cầu cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.

Bản cáo trạng số: 42/CT-VKSHA ngày 12/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An đã truy tố bị cáo Hoàng Văn P về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn P phạm tội Cố ý gây thương tích theo điểm a khoản 1, Điều 134 BLHS.

Áp dụng điểm a khoản 1, Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 BLHS năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Văn P: từ 6 đến 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điều 48 BLHS; Các điều 584,585,590 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại sức khỏe bị xâm phạm cho bị hại các khoản thuốc men, viện phí, các khoản có hóa đơn chứng từ và các yêu cầu khác của bị hại nếu có căn cứ. xác nhận bị cáo đã nộp số tiền 1.000.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa An nên cần trừ vào số tiền mà sau này bị cáo phải bồi thường cho ông L.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS. Tịch thu, tiêu hủy 01(một) Búa đinh bằng kim loại màu sơn đỏ- nâu, có một đầu đóng đinh hình hộp chữ nhật, kích thước 06cm x 2,4cm x 2,1cm, một đầu nhỏ đỉnh dạng hai răng đẹp hình chữ 'V', phía bên trái (quan sát hướng từ trước đầu búa đinh ra sau) đầu nhỏ đỉnh bị gãy rời một phần của một răng là 01cm. Búa đinh được tra cán bằng gỗ kích thước 37,5cm x 2,8cm x2,2cm, cán hình hộp chữ nhật, các góc cạnh đã được gia công, phần đầu cán gỗ tra vào đầu búa đinh được gia công hình trụ.Đây là vật mà bị cáo dùng để phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

L luận cứ của người bào chữa cho bị cáo: Hành vi cố ý gây thương tích, trực tiếp xâm phạm đến quyền được bảo vệ sức khỏe và thân thể của người khác, do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình. Tuy

nhiên, đề nghị HĐXX xem xét đến tính chất, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như sau:

Thứ nhất, về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Bị cáo có hành vi phạm do nguyên nhân là do bức bối với bị hại do bị hại thường xuyên đến chơi tại ngôi nhà mà trước khi ly hôn bị cáo từng ở.

Khi bị cáo thực hiện hành vi, mục đích của bị cáo là cảnh cáo, nhắc nhở bị hại chứ không nhằm mục đích cố ý gây thương tích nặng cho bị hại, bằng chứng là bị cáo đã dùng cán búa vung sượt qua đầu của bị hại với lực không lớn.

Bị cáo đã ý thức được việc không dùng phần đầu búa đinh sắt vốn có thể gây ra vết thương nghiêm trọng hơn nên chỉ sử dụng phần cán búa. Về kết quả giám định thương tích, mức là ở mức 01%. Sau khi thực hiện hành vi bị cáo cũng không có biểu hiện thực hiện hành vi đến cùng và sau đó cũng đã nhiều lần đến nhà bị hại để đề nghị bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả nhưng bị hại không đồng ý.

Hành vi của bị cáo là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ "*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*" theo quy định tại điểm i khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Thứ hai, về nhân thân: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn và là người có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự.

Thứ ba, về thái độ của bị cáo: Tại cơ quan điều tra bị cáo cũng đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, tạo thuận lợi cho cơ quan điều tra trong quá trình điều tra, làm rõ vụ án. Do vậy, đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ "*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Thứ tư, về Bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả: Bị cáo đã chủ động nộp vào cơ quan thi hành án dân sự số tiền là 1.000.000 đồng để đảm bảo thi hành án. Do vậy, đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ "*Người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại hoặc khắc phục hậu quả*" theo quy định tại điểm b khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với các yêu cầu bồi thường thiệt hại mà bị hại đưa ra tại Đơn yêu cầu bồi thường thiệt hại ngày 17/8/2021; bị cáo nhất trí bồi thường: tổng số tiền: 1.215.000đ cụ thể:

1. Bồi dưỡng giám định Tư pháp: 680.000 đồng
2. Phí giám định Tư pháp: 535.000 đồng

- Đối với yêu cầu bồi thường về sức khỏe, tổn thất về tinh thần bị hại đề nghị số tiền 12.000.000 đồng là quá lớn, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức thiệt hại thực tế của bị hại để chấp nhận mức cho phù hợp.

Vì vậy, căn cứ tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, tình trạng nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm b, i, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự, điều 65 Bộ luật hình sự. để bị cáo được hưởng mức thấp nhất của khung hình phạt là 6 tháng tù và cho hưởng án treo.

Bị cáo, bị hại không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên về tội danh cũng như mức hình phạt. Trong lời nói sau cùng của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét cho bị cáo được hưởng án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Hòa An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai do bức tức vì thấy ông L thường xuyên đến nhà chơi, có quan hệ tình cảm với bà N và còn nghe dư luận trong làng xóm nói lại là ông còn hay ở lại ăn cơm với bà N ngay trong chính ngôi nhà cũ của mình, khi ly hôn vợ chồng đã thống nhất là để lại cho con trai tên là Hoàng Tuấn T để sinh sống làm ăn và thực hiện việc hương khói thờ cúng ông bà tổ tiên theo phong tục tập quán nên ông không đồng ý việc ông L đến nhà ngôi nhà cũ của mình, việc này ông đã nhắc nhở bà N nhiều lần nhưng bà N vẫn để ông L đến nhà nên bị cáo rất bức tức nên bị cáo có hành vi cố ý gây thương tích, hậu quả làm cho ông L bị thương. Hành vi đó là phù hợp cả về thời gian, địa điểm phạm tội và phù hợp với lời khai của bị hại, những người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, biên bản sự việc, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định pháp y về thương tích có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Do bức tức khi thấy anh Hoàng Văn L thường xuyên đến nhà vợ cũ của mình là bà N chơi, ăn cơm nên khoảng 18 giờ ngày 24/01/2021 bị cáo đã mang theo búa đinh đi từ nhà của mình sang nhà bà N để tìm anh L. Khi đến nơi, nhìn thấy anh L đang ngồi chơi với cháu nội của mình là Hoàng Ngân H ở bàn uống nước trong phòng khách bị cáo đã đến gần dùng cán búa đinh vụt trúng phần đầu bên phải của anh L gây thương tích, tổn hại sức khỏe là 01% (*Một phần trăm*).

[3]. Hành vi của bị cáo dùng cán búa đinh vọt trúng phần đầu bên phải của ông L hậu quả đã gây thương tích là 01% (*Một phần trăm*), tỷ lệ thương tích thấp nhưng do bị cáo dùng cán búa để vọt đây là hung khí nguy hiểm. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi mà mình gây ra. Như vậy, căn cứ vào các chứng cứ nêu trên đã đủ yếu tố cấu thành tội” *Cố ý gây thương tích*”. Như bản cáo trạng của Viện kiểm sát huyện Hòa An truy tố bị cáo theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng và phù hợp quy định của pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội: Xâm phạm đến sức khỏe của người khác mà được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Xét về nhân thân của bị cáo có nhân thân tốt, Do bản thân có uống rượu và ghen tuông bức xúc khi thấy ông L đến chơi với chị N là vợ cũ của bị cáo nên bị cáo đã không kiềm chế được bản thân dẫn đến hành vi gây hậu quả thương tích 01% cho ông L. Từ ngày xảy ra sự việc cho đến nay phía bị cáo và gia đình cũng nhiều lần đến xin lỗi và hỏi thăm nhưng không được phía ông L chấp nhận nên đến nay vẫn chưa bồi thường. Tuy nhiên, bị cáo đã tạm nộp trước số tiền 1.000.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa An để khắc phục hậu quả cho ông L. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Các tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm i, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự; Tình tiết tăng nặng không có. Để đảm bảo sự nghiêm minh của pháp luật cần áp dụng hình phạt mức khởi điểm của khung hình phạt là phù hợp, xét bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo và nếu không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì cũng không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm. Do đó, chưa cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà nên giao bị cáo cho gia đình và chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú, lao động để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm của mình để trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội sau này.

[6] Liên quan đến vụ án này còn có Hoàng Văn X là anh trai của bị cáo Hoàng Văn P:

- Tại Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2021/QĐXXST ngày 05/8/2021, Ngày 18/8/2021 Tòa án nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng mở phiên tòa để xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 29/2021/TLST-HS ngày 23/7/2021 đối với bị cáo: Hoàng Văn P, sinh ngày 10/10/1970 bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng truy tố về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Ngày 18/8/2021 Bị hại ông Hoàng Văn L có trình bày anh X là người hô hét, xúi giục bị cáo P đánh cũng như trực tiếp đập phá, đẩy đồ xe máy của L đang để ngoài sân và yêu cầu khởi tố đối với anh X.

Xét thấy: Bị hại ông Hoàng Văn L có ý kiến trình bày trong giai đoạn điều tra, truy tố ông chưa nhận được Thông báo về bản kết luận điều tra của Cơ

quan Công an huyện Hòa An và Thông báo về việc truy tố bị can trước Tòa án của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An; Yêu cầu triệu tập thêm ông Hoàng Văn X tham gia tố tụng để làm rõ vai trò của ông X trong vụ án này. Hồ sơ cần phải xác minh, thu thập chứng cứ các tài liệu nêu trên, không thể khắc phục tại phiên tòa. Tòa án ra Quyết định số:04/2021/ HSST-QĐ ngày 18/8/2021 Về việc hoãn phiên tòa và ra Quyết định số: 02/2021/HSST- QĐ ngày 19/8/2021 Quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung những vấn đề sau đây:

1. Thực hiện việc thông báo kết luận điều tra của cơ quan điều tra Công an huyện Hòa An và thông báo về việc truy tố bị can trước Tòa án của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa an cho bị hại ông Hoàng Văn L theo đúng quy định của pháp luật;

2. Xác định lý lịch của bị cáo Hoàng Văn P còn có tên gọi khác không.

3. Cần làm rõ vai trò của ông Hoàng Văn X trong vụ án này vì: *Nội dung đơn trình báo ngày 25/01/2021 và biên bản ghi lời khai của bị hại ông Hoàng Văn L có đề cập đến bị cáo P khi vào đánh thì một tay cầm dao nhọn, một tay cầm búa đinh; còn ông Hoàng Văn X hô hét ngoài cửa là đánh chết ông L đi “Có gì tôi lo vụ này không phải sợ gì cả”. Đồng thời, ông X đập phá đẩy xe máy của ông L lăn ra sân làm xăng dầu đổ ra.*

Qua nghiên cứu hồ sơ Tòa án thấy rằng: *Trong hồ sơ chỉ có hai Biên bản ghi lời khai của ông Hoàng Văn X. Xét thấy, hồ sơ tại bản kết luận điều tra và tại bản Cáo trạng của Viện kiểm sát chưa có nội dung kết luận về hành vi của ông X có vai trò như thế nào trong vụ án này là còn thiếu không thể khắc phục tại phiên tòa.*

Kết quả điều tra bổ sung: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa An xác định bị cáo Hoàng Văn P không có tên gọi nào khác.

Cơ quan Công an huyện Hòa An đã thực hiện việc thông báo kết luận điều tra của cơ quan điều tra Công an huyện Hòa An và Viện kiểm sát huyện Hòa An đã thông báo về việc truy tố bị can trước Tòa án của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An cho bị hại ông Hoàng Văn L theo đúng quy định của pháp luật;

Vai trò của ông X trong vụ án này, qua kết quả điều tra, điều tra bổ sung đều khẳng định ông X chỉ sang nhà chị N sau khi sự việc xảy ra, dọc đường đi ông X còn gặp và nói chuyện với chị N và cháu H, khi anh X đến hiện trường cũng chỉ còn lại Hoàng Văn P ở lại mà không có ai khác...nên yêu cầu như trên của bị hại L là không có cơ sở.

Mặt khác, căn cứ lời khai của cháu Hoàng Ngân H xác định thời điểm xảy ra chỉ thấy ông L và bị cáo P; Bị cáo cầm búa đinh dùng cán búa đánh vào đầu ông L, không xác định bị cáo cầm dao. Đối với bà N lúc bị cáo đánh ông L bà N không có mặt, sau khi đánh xong bà N mới từ nhà bếp lên. Lời khai của anh Chu Văn H xác định chỉ gặp L và P, không gặp ông X. Tại phiên tòa ông X khai chỉ

nghe thấy ồn ào thì ông được lên nhà của N nhắc nhở bị cáo P, chứ không được đứng ở ngoài hô hét như ông L đã khai.

Hành vi của bị cáo P gây thương tích cho Hoàng Văn L, không có sự bàn bạc thống nhất với ai khác và không có ai xúi giục hay kích động P thực hiện hành vi. Đối với tình tiết sau khi bị Hoàng Văn P đánh gây thương tích, ông L bỏ trốn, bị thương tích ở vùng đầu bên phải, ngoài ra không bị thương tích ở đâu khác. Với những tài liệu, chứng cứ cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa An, Cao Bằng thu thập được, kết luận Hoàng Văn X không là đồng phạm trong vụ án Cố ý gây thương tích xảy ra ngày 24/01/2021 tại xóm N, xã Đ, huyện H, tỉnh Cao Bằng. Đồng thời, ông L khai và bà N cùng khẳng định khi bị cáo đánh ông thì tay phải cầm búa đinh, tay trái cầm con dao nhọn, ngoài ra không còn ai biết mặt khác vật chứng cũng không thu được, bà N, ông L đang tìm hiểu nhau nên lời khai của bà N là người làm chứng không khách quan do đó yêu cầu của ông L đưa ra là không đủ căn cứ.

Tại phiên tòa bị cáo khai rằng bị cáo tay phải được cầm búa đinh dùng đầu cán búa đinh đánh vào đầu ông L và tay trái cầm đèn pin. Như vậy, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản thực nghiệm và bản ảnh thực nghiệm hiện trường.

- Xét về bản luận tội và đề nghị của kiểm sát viên về tội danh cũng như hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Xét đề nghị của luật sư về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho bị cáo là có căn cứ nên cần được chấp nhận. Tuy nhiên, không được áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự vì mức tiền tạm nộp của bị cáo bồi thường chưa được $\frac{1}{2}$ trên tổng phải bồi thường.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điều 48 BLHS; Các điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại sức khỏe bị xâm phạm cho bị hại các khoản thuốc men, viện phí.

Điều trị tại Bệnh viện huyện H: 8 ngày từ 24/01/2021 đến 31/01/2021, Các khoản chi phí tại bệnh viện và các khoản công người phục vụ, tiền xe đi lại bị hại không yêu cầu mà chỉ yêu cầu hai khoản sau:

- Bồi dưỡng giám định tư pháp: 680.000đ; Phí giám định tư pháp: 535.000đ.

Đây là khoản chi phí thực tế nên cần được chấp nhận: tổng cộng hai khoản: 1.215.000đ.

- Tiền bồi thường về sức khỏe và tinh thần: 12.000.000đ yêu cầu này là quá cao vì tỷ lệ mất sức khỏe của ông L là 01%. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị hại ông L khai rằng sau khi ra viện khi thời tiết thay đổi thì vết thương có bị ảnh hưởng đau đầu, hậu quả thương tích là có nên cần được chấp nhận một phần nhỏ bằng 01 tháng lương cơ sở theo Nghị định số: 38/2019/NĐ-CP ngày 09/5/2019 của chính phủ quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang là 1.490.000đ là phù hợp.

Tổng cộng số tiền được chấp nhận: 2.705.000đ.

Phần tài sản xe máy bị hư hỏng ông L không có yêu cầu.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS.

Đối với 01(một) búa đinh bằng kim loại màu sơn đỏ- nâu, có một đầu đóng đinh hình hộp chữ nhật, kích thước 06cm x 2,4cm x 2,1cm, một đầu nhỏ đinh dạng hai răng dẹp hình chữ ‘V’, phía bên trái (quan sát hướng từ trước đầu búa đinh ra sau) đầu nhỏ đinh bị gãy rời một phần của một răng là 01cm. Búa đinh được tra cán bằng gỗ kích thước 37,5cm x 2,8cm x 2,2cm, cán hình hộp chữ nhật, các góc cạnh đã được gia công, phần đầu cán gỗ tra vào đầu búa đinh được gia công hình trụ. Đây là công cụ mà bị báo dùng để phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Hoàng Văn P.

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn P phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

2. Xử phạt:

- Bị cáo Hoàng Văn P 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 08/11/2021.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện H, tỉnh Cao Bằng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Đ trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về bồi thường thiệt hại sức khỏe: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Các điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Hoàng Văn P phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho ông Hoàng Văn L trú tại: Xóm N, xã Đ, huyện H, tỉnh Cao Bằng số tiền 2.705.000đ (*Hai triệu bảy trăm linh năm nghìn đồng*). Nhưng được trừ đi số tiền bị cáo đã nộp tạm ứng trước số tiền 1.000.000đ (*Một triệu đồng*) tạm thu tiền bồi thường tại biên lai số AB/2012/03389 ngày 17/8/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa An, Cao Bằng. Nay còn phải bồi thường số tiền còn lại là 1.705.000đ (*Một triệu bảy trăm linh năm nghìn đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, ông Hoàng Văn L có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo Hoàng Văn P không thi hành khoản tiền bồi thường nêu trên, thì hàng tháng bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS

Tịch thu, tiêu hủy: 01(một) búa đinh bằng kim loại màu sơn đỏ- nâu, có một đầu đóng đinh hình hộp chữ nhật, kích thước 06cm x 2,4cm x 2,1cm, một đầu nhỏ đinh dạng hai răng dẹp hình chữ ‘V’, phía bên trái (quan sát hướng từ trước đầu búa đinh ra sau) đầu nhỏ đinh bị gãy rời một phần của một răng là 01cm. Búa đinh được tra cán bằng gỗ kích thước 37,5cm x 2,8cm x 2,2cm, cán hình hộp chữ nhật, các góc cạnh đã được gia công, phần đầu cán gỗ tra vào đầu búa đinh được gia công hình trụ.

Xác nhận số vật chứng này hiện nay đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa An theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23/7/2021.

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Hoàng Văn P phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự có giá ngạch là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*). Tổng cộng cả hai khoản án phí là: 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*) để sung quỹ Nhà nước. Nhưng được trừ đi số tiền 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tạm thu tiền án phí tại biên lai số AB/2012/03390 ngày 17/8/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa An, Cao Bằng. Nay bị cáo còn phải nộp số tiền 300.000đ án phí dân sự có giá ngạch.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự; người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Bị hại;
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát Hòa An;
- Công an huyện Hòa An;
- Thi hành án DS Hòa An;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Dong